

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI UD CNTT CƠ BẢN

KẾT QUẢ THI ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Khóa thi ngày: 24/01/2026

KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

STT	SBD	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
1	T001	24902001	Siu Thị Lê A	29/08/2006	Gia Lai	23	24	15	16	55	78	Đạt
2	T002	22701061	Nguyễn Ngọc Thúy An	04/09/2004	Đắk Lắk	17	24	20	18	62	79	Đạt
3	T003	25302005	Bùi Thị Ánh	01/10/2007	Lâm Đồng	20	18	25	14	57	77	Đạt
4	T004	21307039	Ngô Thị Lan Anh	23/11/2003	Khánh Hòa	24	23	24	19	66	90	Đạt
5	T005	22410095	Nguyễn Ngọc Phương Anh	15/10/2004	Đắk Lắk	22	25	25	19	69	91	Đạt
6	T006	21307041	Nguyễn Thị Kim Anh	21/04/2003	Đắk Lắk	24	23	25	19	67	91	Đạt
7	T007	24412004	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	05/07/2006	Đắk Lắk	23	25	24	20	69	92	Đạt
8	T008	23901003	Nguyễn Thị Vân Anh	21/12/2005	Đắk Lắk	19	25	25	19	69	88	Đạt
9	T009	22104002	Tô Nguyên Bảo	09/08/2004	Đắk Lắk	27	25	25	19	69	96	Đạt
10	T010	21305218	Trần Hải Bình	17/07/2003	Đắk Lắk	16	14	15	18	47	63	Đạt
11	T011	23901006	Trần Thanh Bình	12/10/2005	Đắk Lắk	20	24	25	19	68	88	Đạt
12	T012	24902006	H Bình Minh Bkrông	07/02/2006	Đắk Lắk	21	23	21	19	63	84	Đạt
13	T013	23903008	H - Đuên Byă	18/01/2005	Đắk Lắk	19	24	22	8	54	73	Đạt
14	T014		Đặng Lê Bảo Châu	28/08/1993	Đắk Lắk	26	25	25	20	70	96	Đạt
15	T015	22402010	Phùng Đỗ Kim Chi	30/10/2004	Tp. Hồ Chí Minh	22	22	5	13	40	62	Đạt
16	T016		Bùi Quang Chiến	01/01/1985	Đà Nẵng		0			0	0	Không đạt
17	T017	22406007	Nguyễn Thị Kim Chung	17/12/2004	Đắk Lắk	23	24	25	20	69	92	Đạt
18	T018	20307053	Bùi Diên Cường	06/02/2002	Đắk Lắk	21	25	5	16	46	67	Đạt
19	T019	21410015	Nguyễn Quốc Doanh	16/01/2002	Đắk Lắk	23	24	25	18	67	90	Đạt
20	T020	22701008	H Nhoan Du	28/11/2004	Đắk Lắk	13	5	3	10	18	31	Không đạt
21	T021	22702019	Lê Thị Dung	02/02/2004	Thanh Hóa	18	25	24	19	68	86	Đạt
22	T022	22601009	Nguyễn Đăng Dũng	21/07/2003	Đắk Lắk	24	24	25	18	67	91	Đạt
23	T023	21305220	Hồ Lâm Bảo Duyên	03/11/2003	Gia Lai	25	23	17	17	57	82	Đạt
24	T024	22410101	Vì Thị Duyên	24/04/2004	Đắk Lắk	15	23	20	18	61	76	Đạt
25	T025	22701010	Y Dung	17/05/2004	Quảng Ngãi	23	20	3	17	40	63	Đạt
26	T026	22701011	Đỗ Thùy Dương	21/09/2004	Đắk Lắk	20	24	3	19	46	66	Đạt
27	T027	22601012	H - Lim Êñuôl	20/05/2004	Đắk Lắk	17	23	7	20	50	67	Đạt
28	T028		H La Chi Êñuôl	19/09/1984	Đắk Lắk	21	25	8	13	46	67	Đạt
29	T029	22406058	Ka Glêu	01/07/2002	Lâm Đồng	19	24	12	17	53	72	Đạt
30	T030	24902016	Rơ Mah H'Thùy	10/11/2006	Gia Lai	25	25	21	16	62	87	Đạt

STT	SBD	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
31	T031	24902019	Nay H'Vi	28/03/2006	Gia Lai	22	24	20	19	63	85	Đạt
32	T032	23412011	Nguyễn Việt Hà	29/07/2005	Gia Lai	22	24	10	19	53	75	Đạt
33	T033	22902011	Võ Thị Thu Hà	10/01/2002	Đắk Lắk	20	16	19	17	52	72	Đạt
34	T034	24902013	Thị Hạnh	06/07/2006	Lâm Đồng	21	23	12	18	53	74	Đạt
35	T035	22412017	Lê Thị Thu Hằng	22/08/2003	Đắk Lắk	20	23	24	20	67	87	Đạt
36	T036	22412018	Ngô Gia Hân	23/02/2004	Đắk Lắk	19	22	21	16	59	78	Đạt
37	T037	24307065	Tài Ngọc Gia Hân	03/12/2006	Khánh Hòa	21	24	17	19	60	81	Đạt
38	T038	20404032	Nguyễn Đức Hậu	13/08/2001	Đắk Lắk	20	23	13	16	52	72	Đạt
39	T039	22410106	Nguyễn Thị Hậu	29/09/2004	Gia Lai	22	25	25	17	67	89	Đạt
40	T040	22412020	Nguyễn Thảo Hiền	25/09/2004	Đắk Lắk	18	21	8	9	38	56	Đạt
41	T041	22311011	Nguyễn Thị Thu Hiền	22/02/2004	Đắk Lắk	19	23	13	19	55	74	Đạt
42	T042	22701020	Vũ Mai Thanh Hiền	18/02/2003	Đắk Lắk	24	23	3	16	42	66	Đạt
43	T043	21305312	Nguyễn Thị Hiếu	12/04/2003	Gia Lai	21	25	25	19	69	90	Đạt
44	T044	24902015	H' San - Hmők	18/07/2006	Đắk Lắk	22	20	3	19	42	64	Đạt
45	T045	22402028	Phạm Khánh Hoàn	29/08/2004	Đắk Lắk	27	17	4	0	21	48	Không đạt
46	T046		Nguyễn Thị Xuân Hồng	02/08/1990	Đắk Lắk	25	25	20	19	64	89	Đạt
47	T047		Hoàng Văn Huệ	10/09/1990	Đắk Lắk	23	20	25	17	62	85	Đạt
48	T048	20307095	Mã Phi Hùng	14/05/2002	Khánh Hòa	23	20	11	15	46	69	Đạt
49	T049	21402237	Vũ Quốc Hùng	24/02/2003	Đắk Lắk	26	19	24	19	62	88	Đạt
50	T050	22604004	Nguyễn Thành Huy	05/10/2004	Đắk Lắk	24	25	16	14	55	79	Đạt
51	T051	22702038	Ngô Võ Khánh Huyền	27/09/2004	Đắk Lắk	18	24	3	15	42	60	Đạt
52	T052		Nguyễn Thị Ngọc Huyền	26/08/1997	Đắk Lắk	26	24	17	17	58	84	Đạt
53	T053	23601007	Triệu Thị Thu Hương	12/04/2005	Đắk Lắk	21	18	11	17	46	67	Đạt
54	T054	23412019	Nguyễn Quốc Khánh	28/07/2005	Đắk Lắk	18	25	0	15	40	58	Đạt
55	T055	24412028	Phạm Đăng Duy Khánh	20/03/2006	Lâm Đồng	21	24	24	19	67	88	Đạt
56	T056	21701015	Trương Văn Khanh	28/01/2001	Đắk Lắk	28	25	20	20	65	93	Đạt
57	T057		Nguyễn Đăng Khoa	11/11/1994	Đắk Lắk	20	24	22	18	64	84	Đạt
58	T058	22104006	Võ Halim Ksor	05/06/2004	Đắk Lắk	24	25	14	17	56	80	Đạt
59	T059		Ngô Thị Mai Lan	22/10/2001	Đắk Lắk	23	21	19	15	55	78	Đạt
60	T060	22601024	H Mi Liêng	29/09/2004	Đắk Lắk	21	21	3	13	37	58	Đạt
61	T061	22402053	Hoàng Thị Mai Linh	11/01/2003	Đắk Lắk	22	25	18	18	61	83	Đạt
62	T062		Trần Thị Thùy Linh	02/09/1994	Gia Lai	23	25	20	19	64	87	Đạt
63	T063		Lương Nguyễn Thành Long	01/01/2003	Đắk Lắk	24	25	19	20	64	88	Đạt
64	T064		Trần Thị Long	22/11/1989	Đắk Lắk	14	14	3	9	26	40	Không đạt

STT	SBD	MSSV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
65	T065	22104007	Trần Đình Bảo	Lộc	15/05/2004	Gia Lai	15	18	13	19	50	65	Đạt
66	T066	22303005	Huỳnh Ngọc	Ly	27/10/2004	Đắk Lắk	21	15	21	18	54	75	Đạt
67	T067	23601030	Lâm Thị	Lý	13/08/2004	Đắk Lắk	19	25	25	19	69	88	Đạt
68	T068		Lâm Hoàng Diệu	Mai	15/04/1999	Đắk Lắk	25	20	8	16	44	69	Đạt
69	T069	22311021	Trần Đức	Mạnh	11/03/2004	Đắk Lắk	19	22	8	17	47	66	Đạt
70	T070	24902028	Rơ Lan - Sơ	Mi	01/10/2006	Gia Lai	23	24	3	18	45	68	Đạt
71	T071		Nguyễn Thị Tiểu	My	05/04/1994	Đắk Lắk	20	20	14	16	50	70	Đạt
72	T072	22702060	Trịnh Thị Lê	Na	24/04/2003	Đắk Lắk	19	20	19	18	57	76	Đạt
73	T073	20307148	Phạm Thị Tuyết	Nga	30/11/2002	Quảng Ngãi	25	25	19	19	63	88	Đạt
74	T074		Lê Thị Hiếu	Ngân	02/10/2003	Đắk Lắk	27	25	25	19	69	96	Đạt
75	T075	22309022	Vùi Thị Thu	Ngân	03/07/2004	Đắk Lắk	25	23	22	20	65	90	Đạt
76	T076		Phan Văn	Nghĩa	26/08/1999	Đắk Lắk	28	15	5	18	38	66	Đạt
77	T077		Nông Văn	Ngoan	19/06/1984	Đắk Lắk	22	24	22	19	65	87	Đạt
78	T078	22410043	Hoàng Thị	Ngọc	25/04/2004	Ninh Bình	20	21	12	9	42	62	Đạt
79	T079	20307157	Lư Bảo	Ngọc	10/07/2001	Lâm Đồng	17	25	18	18	61	78	Đạt
80	T080		Nguyễn Quý Như	Ngọc	14/12/1994	Đắk Lắk	24	24	24	17	65	89	Đạt
81	T081	20304013	Nguyễn Văn	Nhật	10/10/2002	Nghệ An	23	22	8	12	42	65	Đạt
82	T082	22309024	Đạo Thị Thy	Nhi	19/02/2004	Khánh Hòa	21	24	10	17	51	72	Đạt
83	T083	21305255	Lê Hạnh	Nhi	26/01/2003	Đắk Lắk	25	22	17	18	57	82	Đạt
84	T084	23101019	Lê Hồ Yên	Nhi	15/11/2005	Đắk Lắk	20	25	21	19	65	85	Đạt
85	T085	22403074	Nguyễn Ngọc	Như	29/07/2004	Đắk Lắk	21	25	17	17	59	80	Đạt
86	T086	21307263	Danh Thị Kim	Nhung	02/02/2002	Khánh Hòa	16	22	20	19	61	77	Đạt
87	T087	21307151	Phạm Hoàng	Nhung	12/11/2003	Đắk Lắk	16	23	20	18	61	77	Đạt
88	T088	22701039	Vũ Nguyễn Quỳnh	Như	18/07/2004	Đắk Lắk	16	23	3	17	43	59	Đạt
89	T089	22901041	H Niêm	Niê	18/04/2004	Đắk Lắk	21	25	19	19	63	84	Đạt
90	T090	21305258	Nguyễn Hồng	Nữ	15/10/2003	Đắk Lắk	24	25	24	18	67	91	Đạt
91	T091		Trần Hữu	Phú	02/04/2000	Lâm Đồng	16	15	2	14	31	47	Không đạt
92	T092	22410058	Vũ Nguyễn Việt	Phú	02/12/2004	Đắk Lắk	19	25	20	11	56	75	Đạt
93	T093	22402092	Nguyễn Đình	Phúc	24/04/2004	Đắk Lắk	17	14	5	10	29	46	Không đạt
94	T094	21311085	Lê Ngô Mỹ	Phương	23/09/2003	Đắk Lắk	19	17	3	16	36	55	Đạt
95	T095	20307175	Trần Quốc	Quân	02/02/2002	Đắk Lắk	24	25	25	20	70	94	Đạt
96	T096	14310124	Hà Thị	Quyên	05/06/1996	Bắc Ninh	21	24	20	8	52	73	Đạt
97	T097	22702089	Mai Lê Ngọc	Quyên	03/12/2004	Đắk Lắk	20	25	25	20	70	90	Đạt
98	T098	24815508	Trần Thị Lệ	Quyên	19/02/1985	Đà Nẵng	28	22	20	15	57	85	Đạt

ml

STT	SBD	MSSV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
99	T099	22702095	Nguyễn Văn	Sang	04/03/2001	Đắk Lắk	19	25	20	0	45	64	Đạt
100	T100	21305137	Bùi Ngọc	Son	17/05/2003	Gia Lai	20	25	13	17	55	75	Đạt
101	T101	22901046	H- Vong	Srük	29/01/2004	Đắk Lắk	15	20	3	16	39	54	Đạt
102	T102	22410065	Ngô Gia	Tài	23/02/2004	Đắk Lắk	23	25	22	20	67	90	Đạt
103	T103	22309032	Hồ Thị Thanh	Tâm	22/06/2004	Nghệ An	16	23	13	18	54	70	Đạt
104	T104		Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	18/11/2004	Khánh Hòa					0	0	Vắng
105	T105	21307173	Võ Thị Minh	Tâm	29/10/2003	Đắk Lắk	17	22	19	17	58	75	Đạt
106	T106	21307176	Diệp Quang	Thái	02/02/2003	Đồng Tháp	26	22	19	15	56	82	Đạt
107	T107	22702101	Hồ Thị Phương	Thanh	10/08/2004	Đắk Lắk	24	24	5	18	47	71	Đạt
108	T108	20307262	Nguyễn Công	Thành	26/10/2001	Đắk Lắk	27	20	24	18	62	89	Đạt
109	T109	21307180	Phan Nguyễn Duy	Thành	10/01/2003	Quảng Ngãi	23	25	24	19	68	91	Đạt
110	T110	20307191	Trần Trọng	Thành	10/07/2002	Quảng Ngãi	24	21	23	18	62	86	Đạt
111	T111	21307175	Trịnh Hà	Thanh	08/10/2003	Đắk Lắk	20	22	24	19	65	85	Đạt
112	T112	21305272	Nguyễn Thị Phương	Thảo	13/07/2003	Khánh Hòa	26	25	24	19	68	94	Đạt
113	T113	22303019	Nguyễn Thị Phương	Thảo	04/05/2003	Đắk Lắk	20	25	24	16	65	85	Đạt
114	T114	22701046	Đỗ Thị Thân	Thân	18/12/2004	Đắk Lắk	22	25	22	18	65	87	Đạt
115	T115	23901055	Lê Nguyễn Minh	Thiên	20/09/2005	Đắk Lắk	24	24	22	17	63	87	Đạt
116	T116		Nguyễn Hồng	Thìn	26/06/1988	Đắk Lắk	21	21	3	6	30	51	Không đạt
117	T117	22403101	Lê Thị Phúc	Thọ	13/07/2004	Đắk Lắk	19	23	13	18	54	73	Đạt
118	T118	22702106	Ngô Thị Bảo	Thoa	02/01/2004	Đắk Lắk	22	22	24	17	63	85	Đạt
119	T119	20307201	Nguyễn Thị Bích	Thuận	11/11/2002	Gia Lai	25	19	25	20	64	89	Đạt
120	T120	22702108	Hồ Thị Phương	Thùy	27/07/2004	Đắk Lắk	19	19	24	15	58	77	Đạt
121	T121	21307195	Huỳnh Thị Mai	Thùy	19/11/2003	Gia Lai	24	23	19	19	61	85	Đạt
122	T122	24412064	Lương Thị Thanh	Thúy	03/01/2002	Đắk Lắk	22	24	24	19	67	89	Đạt
123	T123		Nguyễn Thị	Thúy	10/08/1987	Phú Thọ	23	15	25	11	51	74	Đạt
124	T124	22702112	Nguyễn Thị Thu	Thùy	06/10/2004	Đắk Lắk	26	22	23	19	64	90	Đạt
125	T125	21307268	Kim Thị Minh	Thư	22/01/2002	Vĩnh Long	23	25	23	18	66	89	Đạt
126	T126	21307202	Ngô Công	Thường	10/02/2003	Đà Nẵng	27	23	20	18	61	88	Đạt
127	T127	21307207	Hồ Thanh	Toàn	25/09/2003	Đắk Lắk	25	25	25	20	70	95	Đạt
128	T128	24902047	Đinh	Toanh	08/04/2005	Gia Lai	20	0	0	16	16	36	Không đạt
129	T129	21307208	Đặng Ngọc Huyền	Trang	16/09/2003	Đắk Lắk	22	24	22	18	64	86	Đạt
130	T130	21307209	Lê Nguyễn Thùy	Trang	05/11/2003	Đắk Lắk	22	22	23	20	65	87	Đạt
131	T131	21305287	Lê Thị Thùy	Trang	09/08/2003	Đắk Lắk	15	18	4	15	37	52	Đạt
132	T132	21307212	Phạm Thị Thùy	Trang	09/11/2003	Đắk Lắk	17	25	19	16	60	77	Đạt

STT	SBD	MSSV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
133	T133	24410128	R' Com Nha	Trang	09/06/2005	Gia Lai	16	24	18	16	58	74	Đạt
134	T134	20307221	Trần Thị Huyền	Trang	09/03/2002	Đắk Lắk	22	22	23	18	63	85	Đạt
135	T135	21307214	Trịnh Thị Thu	Trang	01/09/2003	Hưng Yên	14	25	25	18	68	82	Không đạt
136	T136	21307215	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	19/08/2003	Quảng Ngãi	24	25	21	20	66	90	Đạt
137	T137	21307216	Thành Ngọc Huyền	Trâm	03/10/2003	Khánh Hòa	25	25	25	20	70	95	Đạt
138	T138		Phạm Ngọc Bảo	Trần	05/07/2004	Đắk Lắk	28	22	14	19	55	83	Đạt
139	T139	21307223	Danh Minh	Trí	21/02/2003	An Giang	19	25	23	18	66	85	Đạt
140	T140		Nguyễn Hữu	Trí	06/07/1985	Thừa Thiên Huế	26	21	25	18	64	90	Đạt
141	T141	21307224	Nguyễn Hữu Minh	Trí	03/10/2003	Khánh Hòa	16	20	21	19	60	76	Đạt
142	T142	21307226	Võ Xuân	Trí	22/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	20	24	19	18	61	81	Đạt
143	T143	21307220	Lê Phan Hải	Triều	28/09/2003	Quảng Ngãi	23	25	24	19	68	91	Đạt
144	T144	21307221	Lê Thị Thu	Trinh	19/01/2002	Gia Lai	27	20	10	14	44	71	Đạt
145	T145	22406053	Nguyễn Thị	Trinh	20/01/2004	Đắk Lắk	26	24	23	17	64	90	Đạt
146	T146	22412056	Trần Thị Thu	Trinh	23/11/2004	Đắk Lắk	18	18	18	12	48	66	Đạt
147	T147	21307228	Ngô Thị Thanh	Trúc	19/02/2003	Đắk Lắk	24	25	20	17	62	86	Đạt
148	T148	21307229	Nguyễn Thanh	Trúc	10/05/2002	Đắk Lắk	25	25	25	19	69	94	Đạt
149	T149	21305181	San Thụy Thanh	Trúc	25/12/2003	Đồng Nai	19	21	19	14	54	73	Đạt
150	T150	21307227	Nguyễn Quốc	Trung	10/09/2003	Đắk Lắk	28	25	25	19	69	97	Đạt
151	T151	21307231	Lương Phan Chí	Trưởng	20/10/2003	Gia Lai	25	24	23	20	67	92	Đạt
152	T152		Dương Công	Tú	25/11/1990	Quảng Trị	23	21	25	16	62	85	Đạt
153	T153	22412059	Lê Quốc	Tuấn	23/08/2003	Đắk Lắk	24	25	24	19	68	92	Đạt
154	T154	21301027	Nguyễn Thanh	Tùng	03/08/2003	Đắk Lắk	22	25	20	18	63	85	Đạt
155	T155	20305130	Phạm Văn	Tur	05/10/1994	Ninh Bình	21	23	20	18	61	82	Đạt
156	T156	23901065	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	07/04/2005	Đắk Lắk	24	23	24	20	67	91	Đạt
157	T157	21307269	K'	Vân	26/07/2002	Lâm Đồng	24	25	25	20	70	94	Đạt
158	T158	22701057	Đinh Triệu Yến	Vi	23/09/2004	Gia Lai	27	25	24	19	68	95	Đạt
159	T159		Nguyễn Nhật	Vĩnh	04/05/2000	Đắk Lắk	28	25	25	17	67	95	Đạt
160	T160	20307246	Đỗ Thị Yến	Vy	25/11/2002	Đắk Lắk	23	20	19	16	55	78	Đạt
161	T161	22402135	Hoàng Bích Tường	Vy	20/07/2004	Đắk Lắk	24	22	5	14	41	65	Đạt
162	T162	23901068	Nguyễn Vũ Thảo	Vy	26/10/2005	Đắk Lắk	24	24	24	20	68	92	Đạt
163	T163	20307305	Đàng Xuân	Win	20/11/2001	Khánh Hòa	23	21	24	20	65	88	Đạt
164	T164	21305201	Nguyễn Văn Long	Xuyên	20/08/2002	Đồng Nai	22	25	15	19	59	81	Đạt
165	T165	22403132	Lương Thị Ngọc	Ý	03/06/2004	Đắk Lắk	16	19	5	19	43	59	Đạt
166	T166	21307258	Phan Kim Như	Ý	27/05/2003	Đồng Nai	17	25	16	20	61	78	Đạt

STT	SBD	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
167	T167	22402137	Võ Thị Yên	14/02/1998	Đắk Lắk	26	21	3	18	42	68	Đạt

Tổng số: 167 thí sinh

Số thí sinh dự thi: 166

Số thí sinh đạt: 157

Số thí sinh không đạt: 9

Số thí sinh vắng: 1

Số thí sinh đình chỉ: 0

Thang điểm: Lý thuyết: 30; Thực hành: 70

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

